

Mỏ Cày Nam, ngày 28 tháng 9 năm 2017

Số: 214/2017/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung việc dân sự thụ lý số: 268/2017/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Chí C và chị Đoàn Thị Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Người yêu cầu:

- **Trần Chí C**, sinh năm 1985

Trú tại: ấp T, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- **Đoàn Thị Kim H**, sinh năm 1984

ĐKTT: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Bến Tre. Tạm trú: số 158, đường K, khu phố 02, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Trần Chí C nuôi cháu Trần Đoàn Ngọc H, sinh ngày 26/9/2009, chị H không cấp dưỡng nuôi con. Chị Đoàn Thị Kim H nuôi cháu Trần Đoàn Thế K, sinh ngày 16/4/2014, anh C không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu, không giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, nên không đề cập.

- **Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm:** 300.000 đồng anh Trần Chí C và chị Đoàn Thị Kim H cùng chịu. Tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) chị H và anh C đã nộp theo biên lai thu số 0011568 ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam được khấu trừ vào tiền án phí trên. Lệ phí sung công quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:9b.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM
Thẩm phán

Trần Thanh Phong

